

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 15-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thủy và bà Đào Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2023/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Trạc B - Sinh năm 2001 tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 11, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trạc H và bà Trịnh Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/9/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Trần Đức V, sinh ngày 21/4/2009

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Đức L, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trịnh Minh A, sinh ngày 29/3/2005

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

Anh Lê Công Q, sinh năm 1986

Anh Lê Công V, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Ông Nguyễn Xuân S, sinh năm 1956

Địa chỉ: Xóm 11, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16 tháng 5 năm 2023, Lê Trạc B đi đến nhà văn hóa thôn 2, xã T để ăn liên hoan tổng kết nông thôn mới. B uống rượu đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì đi đến quán cafe Tuấn Phụng ở thôn 1, xã T, huyện T. Tại đây, B mượn xe mô tô BKS: 360P3-1394 của ông Nguyễn Xuân S ở cùng thôn với B để chở bạn về nhà. Sau khi chở bạn về nhà, B điều khiển xe mô tô đi trên đường TL506 (Đường Sao Vàng - Nghi Sơn), theo hướng xã H đi xã T. Khi đi đến thôn 3, xã Thọ Tiến, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ đâm va vào phía sau xe đạp đi phía trước cùng chiều do cháu Trịnh Minh A điều khiển chở theo phía sau là cháu Trần Đức V. Hậu quả cháu Trần Đức V và anh Trịnh Minh A bị thương được đưa đến bệnh viện điều trị.

Tại biên bản xác định hiện trường ghi nhận: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường KM5 + 200 Tỉnh lộ 506, thuộc địa phận thôn 3, xã T, huyện T. Mặt đường rộng 11m, trải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ đường phân chia phần đường xe chạy, vạch kẻ tâm đường là vạch nét đứt có nền màu vàng, vạch kẻ đường dành cho xe thô sơ ở hai bên phần đường rộng 1,7m là vạch nét liền màu trắng. Lấy cột mốc "H2/5" tại lề đường phía Tây Nam làm mốc (ký hiệu là A), lấy mép đường phía Đông Bắc trên đường làm chuẩn (ký hiệu là B) ghi nhận các dấu vết, cụ thể:

Ký hiệu số 01: Vết tỳ trượt liên tục dài 0,8m trên mặt đường, vết có chiều từ xã Hợp Lý đi xã Thọ Sơn, bề mặt vết bám dính chất màu đen, dạng cao su, khoảng cách từ đầu và cuối vết vào B lần lượt là 01m và 1,1m.

Ký hiệu số 02: Vết cày trượt không liên tục dài 25,7m, nằm trên mặt đường, vết có chiều từ xã Hợp Lý đi xã Thọ Sơn, từ đầu vết đến B là 1,4m, điểm cuối là bàn đạp xe đạp

Ký hiệu số 03: Vết chất lỏng màu đỏ, dạng máu, không rõ hình trên mặt đường, kích thước (0,2 x 0,2)m, từ tâm vết vào B là 0,25m.

Ký hiệu số 04: Xe đạp đổ nghiêng bên phải, đầu quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc, từ tâm bánh trước đến tâm vết số 07 là 7,8m, trục bánh trước, bánh sau trùng mép chuẩn B.

Ký hiệu số 05: Vết cày trượt không liên tục dài 21,4m nằm trên mặt đường, vết có chiều từ xã Hợp Lý đi xã Thọ Sơn, từ đầu vết vào B là 1,9m, điểm cuối vết là giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô BKS 36P1-1394

Ký hiệu số 06: Xe mô tô BKS: 36P3 -1394 đổ nghiêng bên trái, trên mặt đường, đầu quay hướng Tây Bắc, từ trục bánh trước xe vào B là 2,8m, cách trục bánh sau xe đạp là 3,9m, từ trục bánh sau xe đến B là 3,5m.

Ký hiệu số 07: Vết chất màu đỏ dạng máu không rõ hình, kích thước (0,35 x 0,3)m nằm trên mặt đường, từ tâm vết đến B là 3,75m, đến trục bánh trước xe mô tô là 01m.

Tại biên bản khám phương tiện là chiếc xe đạp ghi nhận: Mặt sau bên phải phần sau chắn bùn lớp sau, mặt ngoài bên phải đĩa định vị chắn bùn, bên phải vành sau, bên phải các nan hoa tương ứng hàng chữ "MADE IN VIETNAM" đến vị trí chân van, theo cùng chiều chuyển động tiến có vết cà trượt, tỳ trượt làm mòn xước nhựa, mòn xước cong vành, móp méo kim loại kích thước (32 x 18) cm, vết có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, bề mặt vết bám dính

chất màu đen dạng cao su, vị trí cao nhất cách mặt đất 48cm, làm móp méo vành sau, bung bật nan hoa theo chiều từ ngoài vào tâm. Mặt sau dưới bên phải giá đèn hàng sau, mặt sau trong bên phải đèn định vị, giá đèn hàng sau có vết tỳ trượt làm mòn xước nhựa, móp méo kim loại, kích thước (37 x 10) cm, vết có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải, vết cao cách mặt đất (21 - 57) cm, bề mặt vết bám dính chất màu đen, dạng sơn. Mặt ngoài tay nắm bên phải, bàn đạp bên phải có vết chà trượt làm mòn xước nhựa và kim loại, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính bụi đất.

Biên bản khám phương tiện là xe mô tô BKS: 36P3-1394 ghi nhận: Mặt lặn má trái lớp trước, cạnh bên trái vành trước, tương ứng hàng chữ "SRC" đến hàng chữ "DOTATION" theo ngược chiều chuyển động tiến có vết chà trượt, làm sạch bụi đất, rách mòn cao su, mòn xước kim loại, kích thước (30 x 8)cm, vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến bề mặt vết bám dính chất màu trắng, dạng sơn. Phần trước chắn bùn trước, cạnh yếm bên phải vỡ rời khỏi xe, mặt trước ngoài bên trái trục trước, mặt trước dưới hàng trước bên trái trục trước, mặt ngoài ốp nhựa vai phốc bên trái có vết chà trượt làm sạch bụi đất, mòn xước sơn, lớp như kim loại kích thước (45 x 3,5)m, vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái, bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng nhựa, vật cao cách mặt đất (20-64)m. Cụm đèn chiếu sáng phía trước vỡ rời khỏi xe, giá đỡ chân trước vỡ rời khỏi xe. Mặt ngoài tay nắm bên trái, mặt ngoài giá đỡ chân trước bên trái, bên trái chân chống đứng có vết chà trượt làm mòn xước kim loại, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính chất màu trắng, dạng bột đá.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa có Bản kết luận giám định số 2293/KL- KTTHS, kết luận:

1. Điểm va chạm giữa hai phương tiện: Mặt lặn, má trái lớp trước, cạnh bên trái vành trước tương ứng hàng chữ "SRC" đến hàng chữ "ROTATION" (theo ngược chiều chuyển động tiến) xe mô tô BKS: 36P3-1394 với mặt sau bên phải phần chắn bùn lớp sau, mặt ngoài bên phải đèn định vị chắn bùn, bên phải vành sau, bên phải các nan hoa tương ứng hàng chữ "MADE IN VIETNAM" đến vị trí chân van .

2. Tại thời điểm va chạm, xe mô tô BKS 36P3-1394 chuyển động cùng chiều, ở phía sau bên phải và có vận tốc lớn hơn so với xe đạp.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trong khoảng đầu vết tỳ trượt số 01 và trước đầu vết chà trượt số 02, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Hợp Lý đi xã Thọ Sơn.

Biên bản ghi nhận dấu vết trên thân thể người bị nạn vào hồi 9 giờ ngày 17/5/2023 tại Bệnh viện Nhi Thanh Hóa: Cháu Trần Đức V hôn mê, da tái nhợt, xây xước da toàn thân, vùng lưng có vết thương chảy máu, vùng lưng và mông có các vết bầm dập, vùng gót chân phải có vết thương lóc da để lộ xương, lưỡi có vết rách kích thước 04cm.

Biên bản ghi nhận dấu vết trên thân thể người bị nạn vào hồi 8 giờ 30 ngày 17/5/2023 tại Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn đối với anh Trịnh Minh A: Vùng

trán, cánh tay phải, cổ chân trái, vùng mông phải có các vết thương rách da chảy máu.

Tại Bản kết luận giám định số 1355/CLTTCT-PYTH ngày 15 tháng 9 năm 2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Đức V tại thời điểm giám định là 83%. Tại Bản kết luận giám định số 1354/CLTTCT-PYTH ngày 07 tháng 8 năm 2023, của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trịnh Minh A tại thời điểm giám định là 4%.

Hồi 23 giờ 03 phút ngày 16/5/2023, tại Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn, Công an huyện Triệu Sơn thổi nồng độ cồn đối với B, xác định B có nồng độ cồn 0,602mg/1, phù hợp với lời khai của B và các nhân chứng khác xác định B sử dụng rượu khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông

Quá trình điều tra, Lê Trạc B khai thời điểm điều khiển xe mô tô B có giấy phép lái xe theo quy định và xuất trình giấy phép lái xe được cấp ngày 02/8/2023. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn có Công văn gửi Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa tra cứu. Tại Công văn số 5559/SGTVT-QLPT&NL của Sở giao thông vận tải trả lời có nội dung: Đã cấp giấy phép lái xe cho công dân Lê Trạc B vào ngày 02/8/2023. Như vậy, tại thời điểm B điều khiển xe mô tô gây tai nạn B không có giấy phép lái xe theo quy định.

Về vật chứng: Trả lại xe mô tô BKS 36P3-1394 và xe đạp cho các chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại cháu Trần Đức V số tiền: 180.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với thương tích xây xước da tay, chân của anh Trịnh Minh A do vụ tai nạn gây ra. Anh Trịnh Minh A đồng ý với kết quả giám định về tổn hại 4 % sức khỏe. Anh Trịnh Minh A đã điều trị khỏi, không còn ảnh hưởng đến sức khỏe không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với việc giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển của ông Nguyễn Xuân S: Khi B mượn xe của ông Sơn, B không nói cho ông Sơn biết B không có giấy phép lái xe. Ông Sơn cũng không biết B không có giấy phép lái xe; cũng không thu thập được các tài liệu khác chứng minh. Do đó, không đủ điều kiện xử lý đối với ông Sơn.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TS ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Lê Trạc B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Lê Trạc B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo thống nhất với kết quả giám định thương tích của bị hại và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trạc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16 tháng 5 năm 2023, Lê Trạc B không có giấy phép lái xe, uống rượu trước khi điều khiển xe mô tô BKS 36P3-1394, trên đường Tỉnh lộ 506, theo hướng từ xã Hợp Tiến đi xã Thọ Tiến. Khi đi đến thôn 3, xã Thọ Tiến, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đâm va vào phía sau xe đạp (*đi phía trước cùng chiều*) do anh Trịnh Minh A điều khiển chở theo phía sau là cháu Trần Đức V. Hậu quả cháu Trần Đức V bị thương tổn hại 83% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9,11,23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ gây thương tích cho người khác, phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Lê Trạc B là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thương tích cho người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Do đó, cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý.

HĐXX căn cứ vào tính chất của vụ án, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân như đã đánh giá ở trên để lên mức hình phạt phù hợp cho bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có khả năng cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của cháu Trần Đức V và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường dân sự bồi thường về chi phí cứu chữa, chăm sóc, tổn thất

về tinh thần với tổng số: 180.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường: 180.000.000đ và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Trịnh Minh A bị xây xước nhẹ, đã chữa trị khỏi, không còn ảnh hưởng đến sức khỏe. Anh Trịnh Minh A có đơn tự nguyện không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã trả phương tiện giao thông, giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trạc B phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Lê Trạc B 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 28/9/2023.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136, 331, 333BLTTHS; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND T. Thanh Hóa;
- VKSND H. Triệu Sơn;
- Công an H. Triệu Sơn;
- Chi cục THA Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại; NLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu